

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 280/2022/DS-PT
Ngày: 18-11-2022
V/v tranh chấp Hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Vũ.

Các thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Hồng Vân;
2. Bà Trương Thị Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bé Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 315/2022/TLPT-DS ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 107/2022/DS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 323/2022/QĐ-PT, ngày 28 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Kim P, sinh năm 1971; cư trú tại: Số 1, ấp T, xã T2, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy P1, sinh năm 1968 và anh Đoàn Hữu T3, sinh năm 1995; cư trú tại: Số 1056, ấp T4, xã T5, huyện C, tỉnh Tây Ninh; bà Thúy P1, anh T3 có mặt.

Người kháng cáo: Bà Huỳnh Kim P, là nguyên đơn.

Kháng nghị: của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 01 năm 2022, nguyên đơn bà Huỳnh Kim P trình bày: Do cần tiền để trả nợ ngân hàng và làm thủ tục vay lại của người con tên

Đoàn Hữu T3 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh, nên ngày 06-01-2022 bà Nguyễn Thị Thúy P1 đến vay của bà số tiền 303.000.000 đồng và ký giấy nhận nợ, nhưng giấy nợ ghi nhầm ngày 07-01-2021, thời hạn vay 04 ngày, chưa thỏa thuận lãi suất. Sau khi vay tiền, bà cùng bà Thúy P1 đến Ngân hàng làm thủ tục trả nợ, bà trực tiếp đưa tiền trả cho nhân viên Ngân hàng 302.400.000 đồng, nhưng trên giấy nộp tiền thể hiện số tiền 302.326.882 đồng. Khi trả tiền tại Ngân hàng, không có mặt anh T3. Sau khi trả tiền xong, bà Thúy P1 vay tiếp của bà 2.000.000 đồng, nên bà có ghi lại số tiền trong giấy nợ thành 304.400.000 đồng; thực tế bà cho bà Thúy P1 vay là 304.326.000 đồng.

Do anh T3 bị nợ xấu, nên Ngân hàng không cho vay lại, bà yêu cầu bà Thúy P1 giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do anh T3 đứng tên, chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của anh T3 và bà Thúy P1 (bản gốc) để bà giúp tìm chỗ vay tiền nhưng vẫn không vay được, nên hiện bà Thúy P1 và anh T3 chưa trả nợ cho bà.

Bà xác định số tiền nợ do bà Thúy P1 trực tiếp vay, nhưng để trả tiền vay của anh T3, đồng thời, bà Thúy P1 còn giao giấy tờ của anh T3 để bà làm thủ tục vay lại, nên anh T3 phải biết và đồng ý vay tiền của bà. Bà yêu cầu anh T3 và bà Thúy P1 cùng có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà số tiền 304.326.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 10%/ năm, tính từ ngày 18-01-2022 cho đến ngày Tòa án giải quyết xong vụ án. Bà đồng ý trả lại bản gốc các giấy tờ cho bà Phụng và anh T3 trong giai đoạn thi hành án.

Bị đơn, bà Nguyễn Thị Thúy P1 trình bày: Bà thừa nhận có vay của bà Kim P số tiền 304.326.000 đồng, giấy nợ bà Kim P cung cấp là đúng, bà vay tiền để trả nợ ngân hàng cho số tiền vay của con bà là anh Đoàn Hữu T3 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh như bà Kim P trình bày, khi vay tiền bà có hẹn khi nào vay tiền lại được sẽ trả ngay (tại Biên bản đối chất ngày 23-5-2022, bà xác định thời hạn vay là 04 ngày), vay có thỏa thuận trả lãi, nhưng chưa xác định mức lãi suất cụ thể.

Do Ngân hàng thông báo anh T3 bị nợ xấu, nên bà Kim P nói với bà giao bản gốc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của anh T3, chứng minh nhân dân của bà và anh T3, sổ hộ khẩu của bà để bà Kim P tìm chỗ khác vay tiền dùm, nhưng bà Kim P không vay lại được, bà yêu cầu bà Kim P trả lại giấy tờ để bà đi làm thủ tục vay thì bà Kim P không trả. Bà đồng ý trả cho bà Kim P tiền vay 304.326.000 đồng và tiền lãi 11.000.000 đồng tương đương tiền lãi bà đã trả cho bà Kim P ở các lần vay tiền trả nợ ngân hàng trước đây.

Bà xác định đây là nợ riêng của bà, anh T3 không vay tiền và cũng không ký giấy vay tiền của bà Kim P, nên anh T3 không có nghĩa vụ trả số tiền này. Bà yêu cầu bà Kim P phải trả lại cho bà và anh T3 các giấy tờ bản gốc đang giữ.

Anh Đoàn Hữu T3, Tòa án không làm việc được, nên không ghi nhận lời khai.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 107/2022/DS-ST, ngày 06 tháng 9 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Căn cứ các Điều 91, 92, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 468, 470 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa

án:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Kim P đối với bà Nguyễn Thị Thúy P1 và anh Đoàn Hữu T3 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc bà Nguyễn Thị Thúy P1 có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Kim P số tiền 323.662.500 đồng, trong đó, nợ gốc 304.326.000 đồng và tiền lãi 19.336.500 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Kim P về việc buộc anh Đoàn Hữu T3 có nghĩa vụ liên đới cùng bà Nguyễn Thị Thúy P1 trả cho bà Huỳnh Kim P số tiền 323.662.500 đồng.

2. Ghi nhận: Bà Huỳnh Kim P đồng ý trả lại các bản gốc giấy tờ sau cho bà Nguyễn Thị Thúy P1 và anh Đoàn Hữu T3 trong giai đoạn thi hành án, gồm:

- Trả cho bà Nguyễn Thị Thúy P1 01 bản gốc giấy chứng minh nhân dân số 290929044 mang tên Nguyễn Thị Thúy P1, 01 bản gốc sổ hộ khẩu số 540068510, chủ hộ Nguyễn Thị Thúy P1.

- Trả cho anh Đoàn Hữu T3 01 bản gốc giấy chứng minh nhân dân số 291115072 mang tên Đoàn Hữu Tín, 01 bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00750/2789/2005/HĐ-CNHL do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 15-8-2005, cập nhật biến động ngày 21-12-2018 do anh Đoàn Hữu T3 đứng tên.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất chậm trả và quyền kháng cáo.

- Ngày 19-9-2022, bà Huỳnh Kim P kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà, buộc anh Đoàn Hữu T3 cùng bà Nguyễn Thị Thúy P1 có nghĩa vụ liên đới thanh toán số tiền gốc và tiền lãi cho bà tổng cộng 323.662.500 đồng.

- Ngày 20-9-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKS-DS kháng nghị một phần đối với Bản án dân sự sơ thẩm số: 107/2022/DS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm theo hướng sửa một phần bản án sơ thẩm, buộc anh Đoàn Hữu T3 có trách nhiệm liên đới cùng bà Nguyễn Thị Thúy P1 trả cho bà Huỳnh Kim P số tiền 323.662.500 đồng và chịu án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Kim P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu anh T3 và bà Thúy P1 liên đới trả cho bà tiền vay, tiền lãi tổng cộng 323.662.500 đồng

Bà Thúy P1 không đồng ý với kháng cáo của bà Kim P, vì số nợ vay 304.326.000 đồng là nợ riêng của bà, không liên quan đến anh T3; bà đồng ý một mình trả số tiền nợ cho bà Kim P.

Anh Đoàn Hữu T3 có mặt tại phiên tòa, không đồng ý kháng cáo của bà Kim P và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, vì số tiền mẹ anh vay của bà Kim P không liên quan đến anh, nên anh không có trách nhiệm cùng mẹ anh trả nợ cho bà Kim P.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Kháng nghị số 01 ngày 20-9-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử bảo đảm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự; các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Số tiền bà Thúy P1 vay của bà Kim P vì mục đích trả nợ vay của anh T3 đối với ngân hàng, nhưng cấp sơ thẩm chỉ buộc một mình bà Thúy P1 trả nợ gốc và tiền lãi cho bà Kim P là không phù hợp, vì thực tế bà Thúy P1 sống cùng anh T3 và anh T3 đứng tên quyền sử dụng đất. Để bảo vệ quyền lợi cho đương sự trong vụ án, anh T3 phải có trách nhiệm liên đới cùng bà Thúy P1 trả nợ cho bà Kim P. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà Kim P và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 107/2022/DS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, theo hướng buộc anh T3 có trách nhiệm liên đới cùng bà Thúy P1 trả nợ cho bà Kim P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Huỳnh Kim P kháng cáo; Viện kiểm sát nhân dân huyện C kháng nghị trong thời hạn quy định của pháp luật, nên đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện, ngày 07-01-2021, bà Nguyễn Thị Thúy P1 ký giấy vay của bà Huỳnh Kim P số tiền 304.400.000 đồng, nhưng bà Thúy P1, bà Kim P đều xác định vay tiền ngày 06-01-2022, số tiền 304.326.000 đồng, không phải vay tiền ngày 07-01-2021 và số tiền này đến nay bà Thúy P1 còn nợ bà Kim P.

[3] Xét lời khai của bà Thúy P1, do quen biết nhau nên bà đã nhiều lần vay tiền của bà Kim P để trả nợ cho tiền vay của anh T3 tại ngân hàng, sau đó anh T3 làm thủ tục vay lại để trả nợ cho bà Kim P. Do anh T3 bị nợ xấu, nên lần này ngân hàng không đồng ý tiếp tục cho anh T3 vay lại.

[4] Tại Hợp đồng tín dụng số 5193675.20 ngày 16-01-2020, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Tây Ninh cho anh Đoàn Hữu T3 vay số tiền 300.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng. Khi vay tiền, anh T3 thế chấp cho Ngân hàng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa số 114, tờ bản đồ số 50, diện tích 194,5 m², do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 15-8-2005 để đảm bảo cho số tiền vay; trong hồ sơ vụ án bà Thúy P1 không cung cấp được chứng cứ chứng minh bà nhờ anh T3 vay tiền cho bà để sử dụng riêng. Tại biên bản xác minh ngày 18-02-2022, Trưởng ấp T4 và Công an xã T5, huyện C đều xác định anh T3 có hộ khẩu thường trú và hiện sinh sống cùng bà Thúy P1 tại tổ 2, ấp T4, xã T5, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Do đó, bà Thúy P1 trình bày số tiền vay Ngân hàng là nợ của bà, nên bà vay tiền của bà Kim P để trả nợ vay Ngân hàng, anh T3 không biết và không có trách nhiệm đối với số nợ này là không có cơ sở, vì tại phiên tòa anh T3 thừa nhận

biết số tiền anh vay tại Ngân hàng đến hạn trả và biết mẹ mình vay tiền của bà Kim P để trả nợ Ngân hàng.

[5] Sau khi trả nợ vay cho ngân hàng, ngày 07-01-2022 anh Đoàn Hữu T3 trực tiếp đến Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Tây Ninh nhận lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thế chấp cho ngân hàng 16-01-2020, do đó buộc anh T3 phải biết số tiền có được để trả nợ cho Ngân hàng phải vay của bà Kim P, nên anh T3 phải có nghĩa vụ cùng mẹ mình là bà Thúy P1 trả số tiền vay cho bà Kim P, dù anh không cùng ký tên trong giấy nợ vay tiền của bà Kim P.

[6] Xét kháng cáo của bà Huỳnh Kim P; kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, về việc đề nghị cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Kim P, buộc anh Đoàn Hữu T3 có trách nhiệm liên đới cùng bà Nguyễn Thị Thúy P1 trả cho bà Huỳnh Kim P số tiền 323.662.500 đồng, trong đó tiền nợ gốc 304.326.000 đồng và tiền lãi 19.336.500 đồng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận; sửa bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí dân sự: Bà Thúy P1, anh T3 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; bà Kim P không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự; Điều 147, 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26, khoản 2 Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bà Huỳnh Kim P; chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKS-DS ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh; sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 107/2022/DS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Kim P đối với bà Nguyễn Thị Thúy P1 và anh Đoàn Hữu T3 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc bà Nguyễn Thị Thúy P1 và anh Đoàn Hữu T3 có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Huỳnh Kim P số tiền 323.662.500 đồng (ba trăm hai mươi ba triệu, sáu trăm sáu mươi hai nghìn, năm trăm đồng), trong đó tiền nợ gốc 304.326.000 đồng (ba trăm lẻ bốn triệu, ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng) và tiền lãi 19.336.500 đồng (mười chín triệu, ba trăm ba mươi sáu nghìn, năm trăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Bà Huỳnh Kim P có nghĩa vụ trả lại cho bà Nguyễn Thị Thúy P1 và anh Đoàn Hữu T3 các loại giấy tờ cụ thể như sau:

- Trả cho bà Nguyễn Thị Thúy P1 01 (một) bản gốc Giấy chứng minh nhân dân

số 290929044, ngày 25-01-2013 mang tên Nguyễn Thị Thúy P1; 01 (một) bản gốc Sổ hộ khẩu số 540068510, chủ hộ tên Nguyễn Thị Thúy P1.

- Trả cho anh Đoàn Hữu T3 01 (một) bản gốc Giấy chứng minh nhân dân số 291115072, ngày 04-7-2013 mang tên Đoàn Hữu Tín; 01 (một) bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H00750/2789/2005/HĐ-CNHL do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 15-8-2005, cập nhật biến động ngày 21-12-2018 cho anh Đoàn Hữu T3 đứng tên sử dụng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

4.1. Bà Nguyễn Thị Thúy P1 và anh Đoàn Hữu T3 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 16.183.125 đồng (mười sáu triệu, một trăm tám mươi ba nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng).

4.2. Bà Huỳnh Kim P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho bà Kim P số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 7.608.000 đồng (bảy triệu, sáu trăm lẻ tám nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0017096 ngày 25-01-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh.

5. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Huỳnh Kim P không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm; hoàn trả cho bà Kim P số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0017688 ngày 19-9-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV.TAT;
- TAND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Trần Quốc Vũ

